

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, Năm học 2024 - 2025

I. Thông tin chung (Đề chính thức)

Tên học phần:	Cơ sở văn hóa Việt Nam		
Mã học phần:	71CULT20222	Số tín chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	241_71CULT20222_11		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:		75 phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☒ Có Tài liệu giấy	☐ Không	

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu 1 (6 điểm). Vận dụng kiến thức văn hóa vào phân tích hình tượng Thánh Gióng để thấy được tính cộng đồng, tinh thần yêu nước và sức mạnh đại đoàn kết của dân tộc Việt Nam.

Câu 2 (4 điểm). Phân tích một số điểm tích cực và hạn chế trong văn hóa ứng xử của người Việt.

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
Câu 1		6.0	
Nội dung a. Phân tích khái quát nội dung, xuất xứ của truyền thuyết Thánh Gióng	Thánh Gióng là tác phẩm thể hiện tính cộng đồng, tinh thần đoàn kết, quật khởi của dân tộc ta trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước. Tác phẩm được sinh ra từ nhân dân, do nhân dân nuôi dưỡng. Gióng đã chiến đấu bằng tất cả tinh thần yêu nước, lòng căm thù giặc sâu sắc của nhân dân.	1.5	
Nội dung b. Thánh Gióng biểu trưng cho sức mạnh, tinh thần đoàn kết toàn dân tộc	Sức mạnh của Thánh Gióng không chỉ tượng trưng cho sức mạnh, tinh thần đoàn kết toàn dân tộc, đó còn là sức mạnh của sự kết hợp tổng thể giữa con người và thiên nhiên, bằng cả vũ khí thô sơ và hiện đại.	1.5	
Nội dung c. Thánh Gióng biểu tượng về lòng yêu nước và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta.	Hình tượng Thánh Gióng được nhân dân xây dựng với nhiều màu sắc thần kì, hoang đường song là biểu tượng về lòng yêu nước và sức mạnh chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta.	1.0	
Nội dung d. Thánh Gióng thể hiện ước mơ về người anh hùng	Thánh Gióng thể hiện quan niệm và ước mơ của nhân dân ta về hình mẫu lí tưởng của người anh hùng chống giặc ngoại xâm, bảo vệ đất nước; Đồng thời, cũng nói	1.0	

chống giặc ngoại xâm, bảo vệ đất nước	lên sức mạnh tiềm tàng, tinh thần đoàn kết, ý chí kiên cường, quyết tâm cao độ của dân tộc Việt Nam.		
Nội dung d. Kỹ năng diễn đạt, lập luận	- Kỹ năng soạn thảo văn bản, xử lý thông tin chính xác. - Kỹ năng tư duy phân tích hiệu quả, tư duy phản biện sâu sắc.	1.0	
Câu 2		4.0	
Nội dung a. Phân tích ưu điểm trong văn hóa ứng xử của người Việt.	- Ý thức quốc gia và tinh thần dân tộc rất mạnh mẽ. - Có truyền thống dân chủ, bình đẳng; coi trọng nhân tài, coi trọng cộng đồng, sống vì cộng đồng... - Đoàn kết, tương trợ lẫn nhau; sống hòa đồng; Có tinh thần tự lập, tự chủ; cần cù; tôn trọng gia pháp, gia phong, người cùng huyết thống, cùng tổ tiên. - Luôn đoàn kết, yêu thương, tương trợ, đùm bọc và giúp đỡ nhau...	1.5	
Nội dung b. Phân tích điểm hạn chế trong văn hóa ứng xử của người Việt	- Tư tưởng gia trưởng, áp đặt ý chí chủ quan, người đứng đầu điều hành mọi hoạt động của gia đình, của cơ quan... - San bằng giá trị, không coi trọng vai trò cá nhân; nặng tính dựa dẫm, ỷ lại; tính bình quân, đố kỵ; tính ích kỷ, tư hữu; tính bè phái, cục bộ địa phương... dẫn đến tình trạng “cha chung không ai khóc”, “hòa cả làng”...	1.5	
Nội dung c. Kỹ năng diễn đạt, lập luận	- Kỹ năng soạn thảo văn bản, xử lý thông tin chính xác - Kỹ năng tư duy phân tích hiệu quả, tư duy phản biện sâu sắc	1.0	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

TS. Lê Thị Gấm

TS. Hồ Quốc Hùng